| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯ SÊ**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 102/2019/QĐST-HNGĐ | *Chư Sê, ngày 16 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Làng, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Vũ Xuân H, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn 1x, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84, 85, 86 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh L và anh Vũ Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Phạm Thị Thanh L và anh Vũ Xuân H cùng thỏa thuận thống nhất và phù hợp với nguyện vọng của cháu C: Giao cháu Vũ Quốc C, sinh ngày 18/5/20xx cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Quốc C, sinh ngày 18/5/20xx mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2019 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng

không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Loan được nhận số tiền này để nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

1.3. - Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị L và anh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Anh H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Chị L tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh H phải nộp nên phần án phí mà chị L phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền Tạm ứng án phí chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002561 ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Uỷ ban nhân dân xã I;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vương Đức Phượng**